

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022

Số: 03 /HĐQT

THÔNG BÁO

(V/v Đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát
Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội nhiệm kỳ 2022-2027)

Kính gửi: Quý vị Cổ đông Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành (Sau đây gọi là Luật Các tổ chức tín dụng);
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội đã được ban hành kèm theo Quyết định số 109/QĐ-HĐQT ngày 07/05/2021 của Hội đồng Quản trị,

Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, phiên họp thường niên năm 2017 đã bầu Thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2017-2022. Trong nhiệm kỳ này, các Thành viên HĐQT, BKS đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, đưa SHB đạt được nhiều thành công trong hoạt động kinh doanh.

Theo quy định của Pháp luật, năm 2022, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 sẽ hết nhiệm kỳ. Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội sẽ tiến hành bầu Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới (2022-2027) tại phiên họp thường niên năm 2022.

Để đảm bảo tính khách quan và tuân thủ các quy định của Pháp luật, của Luật Các tổ chức tín dụng về cơ cấu Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của Ngân hàng Thương mại cổ phần, đồng thời tăng cường năng lực quản trị, kiểm soát của Ngân hàng trong nhiệm kỳ mới, Hội đồng Quản trị SHB dự kiến cơ cấu Thành viên HĐQT, BKS như sau:

1. Hội đồng Quản trị: 07 Thành viên, trong đó tối thiểu 01 Thành viên HĐQT Độc lập;
2. Ban Kiểm soát: 03 Thành viên, trong đó tối thiểu 02 Thành viên chuyên trách.

Để chuẩn bị nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm Thành viên HĐQT, BKS đưa vào danh sách ứng cử, đề cử trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông qua trước khi Đại hội đồng cổ đông bầu Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ mới, Hội đồng Quản trị SHB kính đề nghị Quý vị Cổ đông tham gia đề cử, ứng cử nhân sự đáp ứng

các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SHB theo các hồ sơ đính kèm thông báo này.

Hồ sơ đề cử Quý vị Cổ đông vui lòng gửi về Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội trước ngày 13/02/2022. Các hồ sơ đề cử, ứng cử mà Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội nhận được sau ngày 13/02/2022 đều không có giá trị.

Địa chỉ nhận Hồ sơ:

Văn phòng Hội đồng Quản trị, Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Số 77 Phố Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội (Số điện thoại 024.3942.3388 (Máy lẻ 1006, 1011)).

Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội sẽ tập hợp danh sách các cá nhân đủ điều kiện được ứng cử, đề cử trình Ngân hàng Nhà nước chấp thuận trước khi đưa vào danh sách bầu chính thức tại Đại hội đồng cổ đông. Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông cụ thể sẽ được Hội đồng Quản trị thông báo tới từng cổ đông và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Tiêu chuẩn, điều kiện đề cử, ứng cử ứng viên Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát được đính kèm thông báo này. Các mẫu hồ sơ liên quan được đăng tải tại website www.shb.com.vn.

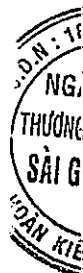
Hội đồng Quản trị SHB trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Thành viên HĐQT, BKS (để biết);
- Lưu VT, VP. HĐQT.



CHỦ TỊCH HĐQT
Đỗ Quang Hiến



**TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT SHB
NHIỆM KỲ 2022-2027**

(Kèm theo Thông báo số 03/HĐQT ngày 10/01/2022 của Hội đồng Quản trị SHB)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội đã được ban hành kèm theo Quyết định số 109/QĐ-HĐQT ngày 07/05/2021 của Hội đồng Quản trị.

Các nguyên tắc đề cử, ứng cử nhân sự để bầu Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội nhiệm kỳ 2022-2027 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 30 được thực hiện như sau:

I. Tiêu chuẩn chung đối với người được đề cử, ứng cử vào Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát:

1. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của SHB¹:

- a) Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
- c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
- d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
- e) Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại SHB;
- f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại SHB;
- g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

¹ Điều 33 Luật các TCTD 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Khoản 1 Điều 42 Điều lệ SHB.

- h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh; Tổng Giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp; Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
- i) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
- j) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật các Tổ chức Tín dụng 2010 hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
- k) Người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc không được là thành viên Ban Kiểm soát của SHB;
- l) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.
- m) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ SHB (nếu có).

2. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ²:

2.1. Thành viên Hội đồng Quản trị của SHB:

- a) Thành viên Hội đồng Quản trị của SHB không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát của SHB;
- b) Thành viên Hội đồng Quản trị của SHB không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của SHB hoặc là thành viên Ban Kiểm soát của SHB;
- c) Chủ tịch Hội đồng Quản trị của SHB không được đồng thời là người điều hành của SHB và của tổ chức tín dụng khác; không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

² Điều 34 Luật các TCTD 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Khoản 5 Điều 42 Điều lệ SHB

2.2. Thành viên Ban Kiểm soát SHB:

- a) Không được đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị, người điều hành, nhân viên của SHB hoặc công ty con của SHB hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc của SHB là thành viên Hội đồng Quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;
- b) Không được đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng Quản trị, người điều hành tại SHB;
- c) Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện khác đối với thành viên Hội đồng Quản trị³:

- a) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đạo đức nghề nghiệp;
- c) Có bằng đại học trở lên;
- d) Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

4. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ sung đối với thành viên Hội đồng Quản trị độc lập⁴:

- a) Không phải là người đang làm việc cho SHB hoặc công ty con của SHB hoặc đã làm việc cho SHB hoặc công ty con của SHB trong 03 năm liền kề trước đó;
- b) Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của SHB ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng Quản trị được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của mình và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của SHB, người quản lý hoặc thành viên Ban Kiểm soát của SHB hoặc công ty con của SHB;
- d) Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của SHB; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của SHB;
- e) Không phải là người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của SHB tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.

³ Điều 50 Luật các TCTD 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 46 Điều lệ SHB

⁴ Điều 50 Luật các TCTD 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 46 Điều lệ SHB

5. Tiêu chuẩn, điều kiện khác đối với thành viên Ban Kiểm soát⁵:

- a) Có đạo đức nghề nghiệp;
- b) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;
- c) Không phải là người có liên quan của người quản lý SHB;
- d) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của SHB;
- e) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của SHB trong ba (03) năm liền trước đó.

6. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ sung đối với thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách:

Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại Tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp khác và phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

II. Quyền đề cử, ứng cử

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của SHB trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (06 tháng) có quyền đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát của SHB. Trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông không đề cử, ứng cử đủ số lượng ứng cử viên hoặc ứng viên không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo luật định, Hội đồng Quản trị sẽ thực hiện đề cử bổ sung.

III. Hồ sơ ứng cử, đề cử:

Cổ đông, nhóm cổ đông có nhu cầu đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát phải gửi đến SHB các hồ sơ, tài liệu sau:

1. Thông báo ứng cử, đề cử ứng viên để bầu Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 (03 bản); trong đó cam kết ứng viên đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ SHB; Chi tiết theo mẫu Thông báo ứng cử, đề cử ứng viên để bầu Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát SHB Nhiệm kỳ 2022-2027 (Chi tiết theo mẫu biểu quy định của SHB và được đăng tải tại website www.shb.com.vn)
2. Sơ yếu lý lịch của ứng viên (03 bản): thực hiện theo mẫu tại Phụ lục số 01 được ban hành kèm theo Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 5/9/2018 của Thống đốc NHNN hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của NHTM, TCTD phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 (sau đây được gọi chung là “Thông tư số 22”). Chi tiết theo mẫu Sơ yếu lý lịch đính kèm;
3. Phiếu lý lịch tư pháp của ứng viên (03 bản): thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Thông tư số 22 được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2019/TT-NHNN.

⁵ Điều 50 Luật các TCTD 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Khoản 7 Điều 59 Điều lệ SHB

4. Bản kê khai người có liên quan: Thực hiện theo mẫu tại Phụ lục số 02 được ban hành kèm theo Thông tư số 22 và đính kèm Thông báo này.
5. Bản sao các văn bằng chứng chỉ (được chứng thực, công chứng) chứng minh trình độ chuyên môn của ứng viên dự kiến bầu, trong đó văn bằng của người có quốc tịch Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật có liên quan và phải đảm bảo theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư số 22 (03 bản/Văn bằng).
6. Các tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện là Thành viên HĐQT, BKS bao gồm:
 - a) Đối với điều kiện “có ít nhất 3 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 5 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán”:
 - (i) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp không phải là tổ chức tín dụng);
 - (ii) Nội dung Điều lệ của tổ chức tín dụng, doanh nghiệp quy định về người quản lý, điều hành;
 - (iii) Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại đơn vị của nhân sự.
 - b) Đối với điều kiện “có ít nhất 5 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng”:
 - (i) Nội dung Điều lệ của doanh nghiệp quy định về người quản lý, điều hành;
 - (ii) Bản sao các báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập của doanh nghiệp nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang công tác;
 - (iii) Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại doanh nghiệp của nhân sự.
 - c) Đối với điều kiện “có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán”: Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và thời gian nhân sự làm việc tại các bộ phận này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhiệm nhiệm vụ của nhân sự tại bộ phận này.
 - d) Tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện “có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán” đối với nhân sự dự kiến giữ chức danh thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng quy định tại điểm c khoản 3 Điều 50 Luật Các tổ chức tín dụng: Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

việc xác nhận nhân sự làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán và thời gian nhân sự làm việc tại lĩnh vực này hoặc bản sao các văn bản chứng minh lĩnh vực công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự tại lĩnh vực này.

7. Bản sao căn cước công dân/ chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu được chứng thực, công chứng.

IV. Nguyên tắc lập hồ sơ ứng cử, đề cử:

1. Hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Trường hợp văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc chứng nhận phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật về hợp pháp hóa lãnh sự) và dịch ra tiếng Việt;
2. Các bản dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt phải được công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký của người dịch theo quy định của pháp luật;
3. Các bản sao hồ sơ, tài liệu của ứng viên được đề cử, ứng cử phải là bản sao từ sổ gốc hoặc là bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật;
4. Các văn bản do ứng viên được đề cử, ứng cử tự lập phải được chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật;
5. Ứng viên được đề cử, ứng cử phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ.

Ghi chú: Các mẫu biểu được đăng tải tại mục “*Công bố thông tin*” phần “*Nhà đầu tư*” trên Website của SHB (www.shb.com.vn).